TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 25-8-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Túc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Bé, bà Nguyễn Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Văn Huyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/8/2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 28/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST- HS ngày 11/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Văn T -** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 06/9/1991 tại thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Nơi thường trú: Khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H và bà Tự Thị P; vợ: Trịnh Thị Quỳnh T (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: ngày 01/12/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 20/3/2022 hoàn thành chương trình cai nghiện bắt buộc. Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Vũ Thành Đ -** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 01/3/2001 tại huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi thường trú: thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 2000; có 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3. Họ và tên: **Vũ Văn V -** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10/9/1995 tại huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q và bà Vương Thị H; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 06/9/2017 chấp hành xong bản án. Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 20/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1993; nơi thường trú: Khu A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; hiện đang bị khởi tố và điều tra trong vụ án khác. Vắng mặt.

- Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1968; nơi thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

**** Người làm chứng:***

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2005; nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Chị Phạm Thị L, sinh năm 1995; nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 18/3/2023, tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Quảng Ninh kiểm tra hành chính chỗ ở của Dương Văn T, tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh thì phát hiện tại đây có Dương Văn T, Vũ Thành Đ, Nguyễn Văn H (sinh năm 2005, trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện V) đang tụ tập, có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trong người T 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 ống thủy tinh uốn cong có bầu tròn, trong bầu tròn có chứa chất cặn màu đen nghi là ma túy; 01 chai nhựa trong suốt, nắp chai màu xanh được đục hai lỗ; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu tím; 01 bật lửa khò; 01 túi nilon trong suốt kích thước (1,5x 1,5)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi zip trong suốt, kích thước (1,4x1,8)cm, bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Thu giữ của T 01 điện thoại di động bàn phím cơ, nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone của Đ. T và Đ đều khai vừa sử dụng ma túy xong, số ma túy T và Đ vừa sử dụng là do Đ mua của Vũ Văn V, còn H không sử dụng ma túy.

Ngày 19/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Dương Văn T và Vũ Thành Đ. Ngày 20/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn V và thu giữ của V 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Vũ Thành Đ và Vũ Văn V không phát hiện

thu giữ gì; Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Dương Văn T thu giữ trên nền nhà phòng khách 01 chiếc dao tem màu bạc.

Tại bản kết luận giám định số 350/KL-KTHS và 351/KL-KTHS ngày 24/3/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Chất cặn màu đen (kí hiệu M1) trong bầu tròn ống thủy tinh một đầu uốn cong; chất màu trắng dạng vết (kí hiệu M2, M3) trong 01 túi nilon hàn kín 3 đầu, đầu còn lại hở, kích thước (1,5x 1,5)cm và 01 túi nilon một đầu có khóa kẹp, kích thước (1,4x1,8)cm gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng: Dạng vết không xác định được.

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu giữ của Dương Văn T và Vũ Thành Đ gửi giám định.

Hoàn lại sau giám định: 01 đoạn ống thủy tinh 01 đầu uốn cong có bầu tròn (mẫu vật khác đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Quá trình điều tra Dương Văn T, Vũ Thành Đ và Vũ Văn V đều khai nhận: Trưa ngày 18/3/2023, Dương Văn T và Vũ Thành Đ gặp nhau tại ngõ gần nhà trọ của T. T hỏi Đ có lấy được ma túy không để tối T và Đ cùng sử dụng, Đ đồng ý. Đ sử dụng mạng xã hội Zalo để nhắn tin, gọi điện qua tài khoản Zalo "V V" cho Vũ Văn V hỏi mua ma túy đá, V đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, tại nhà trọ của T, T đưa cho Đ 400.000 đồng, Đ góp 200.000 đồng để cùng mua ma túy đá về sử dụng. Sau đó, Đ gọi điện thoại qua tài khoản Zalo của Vũ Văn V để hỏi V mua 600.000 đồng ma túy, V đồng ý và hẹn Đ xuống cuối đường Lò Vôi, gần đường 58 mét để gặp V. Đến nơi, Đ gặp và đưa cho V 600.000 đồng. V cầm tiền của Đ rồi gọi điện thoại, nhắn tin cho Lê Văn T (sinh năm 1993, thường trú tại khu A, thị trấn C, huyện V) có tài khoản mạng Zalo tên là "Lê C" để hỏi mua ma túy đá, T đồng ý. Sau đó, V đến quán tạp hóa Mai Mã, tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh gặp chị Phạm Thị L để chuyển 800.000 đồng vào tài khoản ngân hàng MSB số 0782207389 mang tên Vũ Văn Q (là bố của V, cho V mượn và sử dụng tài khoản ngân hàng này). Do mất tiền phí dịch vụ nên tài khoản của V sử dụng chỉ nhận được số tiền 790.000 đồng. Sau đó, V chuyển 790.000 đồng từ tài khoản ngân hàng trên đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0551000296538 mang tên LE VAN T. Khoảng 40 phút sau, T gọi điện thoại qua Zalo hẹn V xuống cuối đường Lò Vôi, gần đường 58 thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V. Một lúc sau, có một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến đưa cho V một túi nilon bên ngoài bọc giấy vệ sinh, bên trong chứa ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, V đưa lại túi nilon chứa ma túy cho Đ, Đ cầm túi ni lon chứa ma túy đá trên mang về nhà trọ của T để Đ và T cùng sử dụng.

Trong thời gian Đ đi mua ma túy, T chuẩn bị một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa, nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút và một chiếc bật lửa để sử dụng ma túy đá. Một lúc sau, Đ quay lại đưa cho T một túi nilon chứa ma túy đá. T lấy một chiếc dao tem cắt một đầu túi nilon chứa ma túy đá rồi Đ cầm túi nilon đã cắt mép, đổ hết số ma túy vào nỏ thủy tinh. T cầm bật lửa đốt bầu nỏ thủy tinh chứa ma túy để tạo thành khói, rồi dùng miệng hút khói ma túy trên. T hút xong một lượt thì đưa cho Đ để Đ sử dụng. T và Đ thay nhau lần lượt

sử dụng khoảng 4 đến 5 lần thì hết ma túy trong nỏ thủy tinh. Trong quá trình sử dụng T là người đốt ma túy tạo khói để hút. Đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, sau khi T và Đ sử dụng ma túy xong thì anh Nguyễn Văn H đến nhà trọ của T chơi, sợ bị phát hiện nên T đã cất bộ sử dụng ma túy đá vào trong người. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Công an đến kiểm tra nhà trọ thì phát hiện T và Đ vừa sử dụng ma túy xong, thu giữ vật chứng như trên.

Ngoài ra, Vũ Văn V còn khai: Ngày 18/3/2023, Đ đưa cho V 600.000 đồng để mua ma túy nhưng V đã bỏ thêm 200.000 đồng để chuyển cho Lê Văn T trong đó phải trả 10.000 đồng tiền phí chuyển tiền, nên chỉ chuyển cho T số tiền 790.000 đồng. Mục đích V bỏ thêm số tiền 190.000 đồng để chuyển mua ma túy của T là muốn giữ uy tín, tạo mối quan hệ với T và Đ để lần sau có thể mua ma túy của T dễ dàng hơn và lần sau Đ còn hỏi mua ma túy của V để V có thể kiếm lời từ việc bán ma túy. Ngoài hành vi bán ma túy cho Đ ngày 18/3/2023, V còn có hai lần mua ma túy của T vào ngày 16/3/2023 và ngày 19/3/2023 với tổng số tiền là 3.890.000 đồng, để sử dụng cho bản thân.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn Q có lời khai: ông Q là bố đẻ Vũ Văn V, ngày 06/02/2023 ông Q có mở một tài khoản số 0782207389 tại ngân hàng MSB mang tên Vũ Văn Q, trong tài khoản có 50.000 đồng. Do V không có tài khoản ngân hàng nên ông Q cho V mượn tài khoản ngân hàng MSB để giao dịch thanh toán chuyển khoản. Trong thời gian cho V mượn tài khoản, ông Q không sử dụng đến tài khoản này. Ông Q không biết V sử dụng tài khoản này để mua bán ma túy, nay ông không có nhu cầu sử dụng tài khoản ngân hàng trên.

Người làm chứng chị Phạm Thị L khai: Chị L làm nghề bán tạp hóa tại thôn Đ, xã Đ, huyện V. Khoảng 20 giờ 57 phút ngày 18/3/2023, có một nam thanh niên đến quán nhờ chị L chuyển 800.000 đồng tiền mặt vào tài khoản ngân hàng. Chị L sử dụng tài khoản ngân hàng Viettinbank mang tên Phạm Thị L để chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng giúp người thanh niên trên, chị L thu phí 10.000 đồng nên chuyển vào tài khoản theo đề nghị của người thanh niên là 790.000 đồng, chị L không biết người thanh niên trên chuyển tiền để làm gì.

Người làm chứng Nguyễn Văn H khai: Khoảng 22 giờ 40 phút anh H xuống nhà trọ của T chơi và ngủ nhờ. Khi anh H vào nhà thấy T và Đ nhưng không thấy T và Đ sử dụng ma túy. Khoảng mấy phút sau Công an đến kiểm tra, T cất vào trong người 01 chai nhựa, nắp chai nhựa có 02 lỗ ống gắn ống hút màu vàng và một ống thủy tinh; 02 túi nilon trong suốt có bám chất tinh thể màu trắng và 01 bật lửa khò. Cơ quan Công an yêu cầu T bỏ những đồ vật trong người ra và lập biên bản, thu giữ niêm phong những đồ vật trên. T khai nhận dụng cụ trong người T là T và Đ vừa sử dụng ma túy xong. Anh H không sử dụng ma túy và chưa sử dụng ma túy lần nào.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSVĐ ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Dương Văn T và Vũ Thành Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; Vũ Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan

điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Dương Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Vũ Thành Đ từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, Dương Văn T, Vũ Thành Đ và Vũ Văn V đều khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản kiểm tra hồi 22 giờ 30 phút ngày 18/3/2023 và biên bản thu giữ vật chứng của Công an huyện V; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 21 giờ ngày 18/3/2023 tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Văn V có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 600.000 đồng cho Vũ Thành Đ; cùng ngày tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Dương Văn T và Vũ Thành Đ có hành vi tổ chức để T và Đ đưa trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine vào cơ thể của T và Đ thì bị Công an huyện V phát hiện, bắt giữ và thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi nêu trên của Dương Văn T và Vũ Thành Đ đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; hành vi của Vũ Văn V đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của T, Đ và V là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo đã trưởng thành, đang ở tuổi lao động, đều nhận thức được ma túy sẽ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, gây tác hại đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi của V còn là sự tiếp tay cho người nghiện chất ma túy ngày càng tăng, làm

ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện, nhưng do các bị cáo thiếu rèn luyện, tu dưỡng nên đã thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: T và Đ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tính chất đồng phạm giản đơn, nhưng xét thấy T là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, đưa tiền cho Đ mua ma túy, chuẩn bị công cụ dao tem, bộ đồ sử dụng ma túy và châm lửa đốt ma túy tạo khói để cùng Đ sử dụng nên T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn Đ. Bị cáo Đ có vai trò giúp sức góp tiền và mua ma túy để cùng T sử dụng, do đó Đ phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất mức độ hành vi của Đ. Bị cáo V bán trái phép chất ma túy cho Đ nên V phải chịu trách nhiệm độc lập đối với hành vi của mình.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo T, Đ và V đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng T có 01 tiền sự; V có nhân thân không tốt nên cần có mức hình phạt tương xứng mới đảm bảo mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, T, Đ và V đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ chưa có tiền án, tiền sự, do đó cũng xem xét khi quyết định hình phạt đối với Đ. Ngoài ra bị cáo T có ông nội là người có công được Nhà nước tặng huân chương, do đó cũng xem xét khi quyết định hình phạt để T thấy được tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án: Chất cặn màu đen trong bầu tròn ống thủy tinh; chất màu trắng dạng vết trong túi nilon gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, đã giám định hết, hoàn lại sau giám định 01 đoạn ống thủy tinh trong phong bì niêm phong số 350/KL-KTHS ngày 24/3/2023; 01 chai nhựa trong suốt; 02 ống hút bằng nhựa; 01 vỏ bật lửa khò và 01 dao tem là công cụ T và Đ dùng để sử dụng ma tuý, nên tịch thu tiêu huỷ.

01 điện thoại di động Nokia, kèm 01 sim của Dương Văn T; 01 điện thoại di động Iphone S, kèm 01 sim của Vũ Thành Đ; 01 điện thoại OPPO, kèm 2 sim của Vũ Văn V, trong đó sim số 0782207389 V sử dụng vào việc phạm tội; đối với sim số 0788452169 không liên quan đến tội phạm, tại phiên tòa V không yêu cầu nhận lại; do đó tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại; tịch thu, tiêu hủy 04 sim gắn trong 03 điện thoại nêu trên.

[8] Anh Nguyễn Văn H có mặt ở nhà bị cáo T ngày 18/3/2023, nhưng H không sử dụng ma túy và không biết T và Đ sử dụng ma túy; Chị Phạm Thi L là người chuyển tiền cho bị cáo V, nhưng chị L không biết V chuyển tiền để mua ma túy; ông Vũ Văn Q cho bị cáo V mượn và sử dụng tài khoản chuyển tiền cho Lê Văn T để mua ma túy, nhưng ông Q không biết V sử dụng tài khoản này để phạm tội, do đó không đề cập xử lý.

[9] Đối với Lê Văn T bán ma túy cho bị cáo V vào ngày 18/3/2023, T đã bị khởi tố, điều tra ở vụ án khác về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" nên không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố Dương Văn T và Vũ Thành Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Vũ Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Dương Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/3/2023.

Xử phạt: Vũ Thành Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/3/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Vũ Văn V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/3/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn ống thủy tinh trong phong bì niêm phong số 350/KL-KTHS ngày 24/3/2023; 01 chai nhựa trong suốt; 02 ống hút bằng nhựa; 01 vỏ bật lửa khò và 01 dao tem.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu vàng, mặt sau có chữ Iphone s và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu vàng, mặt sau có chữ OPPO.

- Tịch thu, tiêu hủy 04 sim gắn trong điện thoại Nokia; Iphone S và OPPO.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 39/BB-CCTHADS ngày 14/7/2023 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: Dương Văn T, Vũ Thành Đ và Vũ Văn V, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các khoản 1,4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/8/2023;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn Q có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo

quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an h. V;
- Cơ quan THAHS Công an h. V;
-Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trương Thị Túc